

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 08-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Diệu

Ông Hoàng Đức Cảnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (tức T2) và bà Trần Thị H2; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 195/QĐ-TA ngày 09 tháng 11 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính ngày 20 tháng 3 năm 2019 (không được tính chưa có tiền sự); Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính ngày 15 tháng 01 năm 2022 (không được tính chưa có tiền sự). Bị cáo bị bắt ngày 26 tháng 8 năm 2023, bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 8 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 31 tháng 8 năm 2023 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** + Chị Lưu Thị L, sinh năm 2005; trú tại: Thôn Đ, xã H3, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị T3, sinh năm 1989; trú tại: Thôn N, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Lưu Thị T4, chị Lê Thị P, ông Trần Công H4, anh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2023, tại khu vực thôn X, xã T5, huyện T, thành phố Hải Phòng, Công an xã T5, huyện T cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H về hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16R1-3264 áp sát xe mô tô biển kiểm soát 15B3-182.18 do chị Lưu Thị L điều khiển chở chị Lưu Thị T4 ở cùng xã rồi giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, có ốp viền màu tím, gắn sim số 0328.553.178 của chị L để ở hộc chứa đồ xe mô tô. Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 16R1-3264; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, có ốp viền màu tím, gắn sim số 0328.553.178. Công an xã T5 đã lập biên bản, báo cáo và chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone XS max màu vàng 64Gb đã qua sử dụng trị giá 6.700.000 đồng, 01 sim điện thoại số 0328.553.178 trị giá 25.000 đồng, 01 ốp nhựa viền màu tím đã qua sử dụng trị giá 50.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 6.775.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai: Do nghiện chất ma túy và không có tiền ăn tiêu nên H nảy sinh ý định sử dụng xe mô tô lợi dụng sơ hở của người đi đường rồi chiếm đoạt tài sản mang bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 26 tháng 8 năm 2023, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16R1-3264 trên đường tỉnh lộ 359 theo hướng từ thị trấn N1 về xã A. Khi đến khu vực thôn Q, xã T5 thì thấy hai người phụ nữ (sau này biết là chị Lưu Thị L là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-182.18 chở chị Lưu Thị T4) đi phía trước cùng chiều. Quan sát thấy tại hộc để đồ của xe mô tô có 01 chiếc điện thoại di động, H tăng tốc độ xe, áp sát, dùng tay lấy chiếc điện thoại, rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân và Công an xã T5 phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Ngoài ra cũng bằng phương thức, thủ đoạn như trên, vào khoảng 21 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2023, tại đường liên thôn thuộc thôn M, xã T5, huyện T, H đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 màu đen, 06Gb, gắn 02 sim số 0366.193.334 và số 0304.327.385 (sau này biết là của chị Trần Thị T3) để tại hộc chứa đồ xe mô tô chị T3 đang điều khiển đi phía trước cùng chiều. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động, H mang về nhà kiểm tra thấy điện thoại không đặt mật khẩu nên H đã mở máy và xóa hết dữ liệu trong máy. Sau đó H mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại B do anh

Hồ Đắc L1 làm chủ bán được số tiền 1.600.000 đồng. Khi bán chiếc điện thoại trên, H không nói cho anh L1 biết nguồn gốc tài sản do H chiếm đoạt được mà có, số tiền trên H ăn tiêu hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 màu đen 06Gb đã qua sử dụng trị giá 3.200.000 đồng, 02 chiếc sim điện thoại số 0366.193.334 và 0304.327.385 trị giá 100.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 3.300.000 đồng.

Bị hại là chị Lưu Thị L, chị Trần Thị T3 đều khai nhận như trên. Chị L đã được cơ quan Công an trả lại tài sản, chị không có yêu cầu đề nghị gì khác. Sau khi bị H chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 gắn 02 chiếc sim, chị T3 đã làm đơn trình báo cơ quan Công an, chị T3 yêu cầu H bồi thường trị giá chiếc điện thoại 3.300.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hồ Đắc L2 khai: Anh L2 làm nghề kinh doanh điện thoại di động, khi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 của H, anh L2 không biết là tài sản do H phạm tội mà có. Sau đó, anh L2 đã bán chiếc điện thoại trên cho người khác nhưng anh không rõ tên, tuổi, địa chỉ người mua. Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo truy tìm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 màu đen 06 Gb gắn 02 sim điện thoại của chị Trần Thị T nhưng không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTN ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận như nội dung trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Công bố lời khai của các bị hại chị Lưu Thị L, Trần Thị T3, lời khai của những người làm chứng khai nội dung sự việc giống như bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 năm đến 06 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, có ốp viền màu tím, gắn sim số 0328.553.178, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lưu Thị L nên không đề nghị giải quyết. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen trắng gắn biển kiểm soát 15R1-3264, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra, xử lý sau. Về trách nhiệm dân sự: Chị Lưu Thị L đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu gì. Chị Trần Thị T3 yêu cầu H phải bồi thường số tiền 3.300.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H2 là mẹ đẻ bị cáo đã tự nguyện bồi thường thay cho bị

cáo số tiền 3.300.000 đồng, nên chi trả cho chị Trần Thị T3 số tiền 3.300.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Huyền tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 23 tháng 7 năm 2023 đến ngày 26 tháng 8 năm 2023, Nguyễn Văn H đã 02 lần dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 16R1-3264 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản áp sát xe mô tô của họ đi phía trước cùng chiều, bất ngờ giật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 màu đen, gắn 02 sim số 0366.193.334 và 0304.327.385 có tổng trị giá là 3.300.000 đồng của chị Trần Thị T3 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, gắn sim số 0328.553.178 có tổng trị giá là 6.775.000 đồng của chị Lưu Thị L đã bị quần chúng nhân dân và cơ quan Công an bắt quả tang ngày 26 tháng 8 năm 2023 tại khu vực thôn X, xã T5, huyện T, Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản”, tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người tham gia giao thông, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H đã sử dụng xe mô tô để cướp giật tài sản của người đang đi xe mô tô, dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Bị cáo có hai tiền sự đều không được tính chưa có tiền sự nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của các bị hại chị Lưu Thị L và chị Trần Thị T3 vào các ngày 23 tháng 7 năm 2023 và ngày 26 tháng 8 năm 2023. Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Thị T3 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 271 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Một điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A 23 màu đen 06Gb gắn 02 sim điện thoại của chị T3 Cơ quan điều tra không thu hồi được. Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, có ốp viền màu tím, gắn sim 0328.553.178 thuộc sở hữu của chị Lưu Thị L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L, chị L không còn yêu cầu gì nên Tòa không giải quyết. Một xe mô tô Biển kiểm soát 15R1-3264 thu giữ của bị cáo chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị T3 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.300.000 đồng trị giá một điện thoại chị T3 bị bị cáo chiếm đoạt. Tại phiên tòa, bà Trần Thị H2 là mẹ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo số tiền 3.300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên theo Biên lai thu tiền số 0008056 ngày 08 tháng 3 năm 2024 nên chi trả cho chị Trần Thị T3 số tiền trên. Bà Trần Thị H2 không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại cho bà số tiền 3.300.000 đồng nên Tòa không giải quyết.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, anh Hồ Đắc L1 là chủ cửa hàng điện thoại B có hành vi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A23 từ bị cáo H nhưng anh L1 không biết là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Văn H tính từ ngày 26 tháng 8 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chi trả cho chị Trần Thị T3 số tiền 3.300.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp bồi thường trước xét xử (bà Trần Thị H2 nộp thay) theo Biên lai thu tiền số 0008056 ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐT Công an H Thủy Nguyên;
- Cơ quan THA HS CA H Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

